| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CÀ MAU**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 178/2018/HNGĐ -ST
Ngày: 12 – 9 – 2018
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Ngô Hoàng Sơn
Bà Trần Thị Cúc
- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Bích Như – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 606/2018/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 7 năm 2018 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 546/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Th; sinh năm: 1985; Cư trú tại: nhà không số, đường A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh G. Có mặt.

*Bị đơn:* Anh Phùng Quốc D; Sinh năm: 1973; cư trú tại: số 265/10/5B, đường H, khóm E, phường F, thành phố D, tỉnh G. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Về hôn nhân: Chị Th và anh D kết hôn năm 2002 tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố D, tỉnh G. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong cuộc sống và vợ chồng đã ly thân từ năm 2009 đến nay. Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục được nữa nên chị Th xin được ly hôn với anh D.

Về con chung: có 02 đứa tên Phùng Quốc H, sinh ngày: 31/10/2003 và Phùng Gia H1, sinh ngày: 31/10/2009, hiện đang sống với chị Th. Khi ly hôn chị Th yêu cầu nuôi con không đặt ra việc cấp dưỡng.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có .

Đối với anh D Tòa án có tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh D được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Chị Th và anh D kết hôn năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố D, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Nay xét thấy hôn nhân giữa chị Th và anh D có nhiều mâu thuẫn, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Th là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: có 02 đứa tên Phùng Quốc H, sinh ngày: 31/10/2003 và Phùng Gia H1, sinh ngày: 31/10/2009, hiện đang sống với chị Th. Khi ly hôn chị Th yêu cầu nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy việc nuôi con là trách nhiệm của cha, mẹ. Đối với anh D trong quá trình giải quyết vụ án anh vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì về vấn đề con nên anh tự tước đi quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Tuy nhiên theo quy định tại Điều 81 luật hôn nhân và gia đình thì con từ đủ 07 tuổi trở lên phải xem xét nguyện vọng của con, nên Tòa án tiến hành ghi ý kiến của cháu Phùng Gia H và Phùng Quốc H1 thì hai cháu xác định có nguyện vọng sống với mẹ khi chị Th và anh D ly hôn, vì vậy cần giao hai con cho chị Th nuôi là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra việc xem xét.

[5] Về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: chị Th xác định không có.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình đương sự phải chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Th được ly hôn với anh Phùng Quốc D.

- Về con chung: tiếp tục giao cháu Phùng Quốc H, sinh ngày: 31/10/2003 và Phùng Gia H1, sinh ngày: 31/10/2009 cho chị Phạm Thị Th nuôi. Anh D được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Th không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Th khai không có

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu 300.000đ, ngày 09 tháng 7 năm 2018 chị đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0001020 được giữ y sung quỹ nhà nước.

Chị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND Phường N, Tp D;
- Đương sư;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT ( TM:TANDTPCM ).

**Lương Tiến Sĩ**